TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 194/2020/QĐST-HNGĐ	*Cái Nước, ngày 17 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 239/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020, giữa:

- *Nguyeân ñôn*: Chị Mai Thu T - sinh naêm 1995.
Địa chỉ cư trú: Khóm 9, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Bò ñôn*: Anh Phạm Quốc V - sinh naêm 1985.
Địa chỉ cư trú: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thu T và anh Phạm Quốc V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Mai Thu T và anh Phạm Quốc V tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con tên Phạm Quỳnh A, sinh ngày 03 – 01 – 2019 cho chị Mai Thu T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Phạm Quốc V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Giao con tên Phạm Quốc A, sinh ngày 27 – 10 – 2015 cho anh Phạm Quốc V tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Mai Thu T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Mai Thu T và anh Phạm Quốc V thống nhất trong quá trình chung sống không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Mai Thu T và anh Phạm Quốc V thống nhất trong thời gian chung sống không có nợ ai, không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Veà aùn phí hoân nhaân vaø gia ñình sơ thẩm: Chị Mai Thu T phải chịu 75.000 đồng, anh Phạm Quốc V phải chịu 75.000 đồng nhưng chị Mai Thu T tự nguyện nộp thay cho anh Phạm Quốc V. Do đó, chị Mai Thu T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Đã qua chị Mai Thu T có dự nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005412 ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Sau khi đối trừ chị Mai Thu T được nhận lại 150.000 đồng, nhận tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Anh Phạm Quốc V không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THA dân sự huyện Cái Nước;
- UBND xã T, huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tuấn Kiệt